



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI KỶ TỐT NGHIỆP CẤP HỌC PHẠM * LỚP: K10MAC
TRƯỜNG NGUYỄN HỒNG DUY TÂN CHUYÊN NGÀNH: KINH TOÁN SỐ TC : 3

MÔN: KINH M TOÁN TÀI CHÍNH * MÃ MÔN: AUD624

1/1
Số TC : 3
Học kỳ : 3

Thời gian : 09h00 ngày 05/07/2015 - Phòng: 1101/2 * 182 Nguyễn Văn Linh

Lần thi : 1

STT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN		GIỚI I	LỚP	SỐ MÁY	DUNG LƯỢNG NG	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
									SỐ	CHỖ	
1	2031250071	Phạm Hoài Ân	Nam	K10MAC							HP KỲ 3
2	2030250073	Trần Thị Anh Đào	Nữ	K10MAC							HP KỲ 3
3	2030250074	Đoàn Thị Minh Duyên	Nữ	K10MAC							HP KỲ 3
4	2030250075	Nguyễn Thị Trúc Duyên	Nữ	K10MAC							
5	2030250076	Hồ Thị Thanh Giang	Nữ	K10MAC							
6	2030250077	Đỗ Thị Hồng Nhung	Nữ	K10MAC							
7	2030250078	Phạm Thị Hiên Hoàng	Nữ	K10MAC							HP KỲ 3
8	2030250079	Bùi Thị Hiên	Nữ	K10MAC							HP KỲ 3
9	2030250080	Trần Vũ Kim Liên	Nữ	K10MAC							
10	2031250082	Phạm Công Lợi	Nam	K10MAC							
11	2030250083	Đỗ Trà My	Nữ	K10MAC							HP KỲ 3
12	2031250084	Ông Thừa Phú	Nam	K10MAC							HP KỲ 3
13	2030250085	Đào Ngọc Phương	Nữ	K10MAC							
14	2031250087	Lê Đình Sơn	Nam	K10MAC							HP KỲ 3
15	2031250088	Nguyễn Thành Sơn	Nam	K10MAC							
16	2030250089	Nguyễn Thị Minh Sơn	Nữ	K10MAC							
17	2031250090	Lê Quang Tân	Nam	K10MAC							
18	2031250091	Nguyễn Văn Thành	Nam	K10MAC							HP KỲ 3
19	2031250092	Trần Xuân Thuận	Nam	K10MAC							HP KỲ 3
20	2030250093	Trần Ngọc Thị Thu Thuận	Nữ	K10MAC							
21	2030250094	Phạm Thị Thuận Phương	Nữ	K10MAC							HP KỲ 2&3
22	2030250095	Trần Hà Trang	Nữ	K10MAC							HP KỲ 3
23	2031250096	Phạm Quang Trung	Nam	K10MAC							
24	2031250097	Võ Anh Tuấn	Nam	K10MAC							HP KỲ 3
25	2031250098	Lê Thanh Tùng	Nam	K10MAC							
26											
27											
28											
29											
30											
31											
32											

Số SV viết ng: _____ Định chữ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH 0 1

GIÁM KH 0 2

LÃNH Đ 0 KHOA

Nguyễn Hồng Giang